

THÔNG BÁO

Về việc nộp các chứng chỉ Tiếng Anh để được quy đổi, xét miễn học các học phần Anh văn 1, 2 đối với sinh viên Khóa 11

Căn cứ Quyết định số 987/QĐ-TĐHTPHCM ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh về việc quy định các điều kiện để được miễn học các học phần Anh văn và chuẩn đầu ra Tiếng Anh, Tin học đối với sinh viên đại học hệ chính quy từ Khóa 11;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-TĐHTPHCM ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh Kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023 (lần 2);

Căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường;

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh thông báo đến toàn thể sinh viên Khóa 11 về việc nộp chứng chỉ Anh văn (nếu có) để được quy đổi điểm, xét miễn học các học phần Anh văn 1, 2, cụ thể như sau:

1. Các loại chứng chỉ Tiếng Anh được xét miễn học các học phần Anh văn 1, 2

- Chứng chỉ Tiếng Anh trong nước (Chứng chỉ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc): từ chứng chỉ A2 (bậc 2/6) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép đủ điều kiện đánh giá năng lực ngoại ngữ.

- Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế: từ chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 trở lên hoặc các chứng chỉ khác (TOEFL PBT, TOEFL CBT, TOEFL iBT, IELTS) tương đương (còn thời hạn) (*Phụ lục 1 đính kèm*).

2. Quy đổi điểm

Sinh viên phải tham khảo Bảng quy đổi điểm TOEIC sang điểm học phần Anh văn 1, 2 để quyết định muốn quy đổi điểm, xét miễn học đối với học phần Anh văn nào (*Phụ lục 2 đính kèm*).

Ví dụ: sinh viên có chứng chỉ TOEIC đạt 450 điểm và còn thời hạn đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị được xét miễn học các học phần Anh văn 1, 2. Theo **Bảng quy đổi điểm TOEIC sang điểm học phần Anh văn 1, 2**, sinh viên được quy đổi điểm và xét miễn học 2 học phần như sau:

- Học phần Anh văn 1: 10 điểm;
- Học phần Anh văn 2: 8 điểm.

→ Sinh viên có thể đề nghị quy đổi và miễn học cả 2 học phần Anh văn 1&2 hoặc chỉ quy đổi, xét miễn học 1 học phần Anh văn 1 và đăng ký học học phần Anh văn 2. Sinh viên ghi rõ nguyện vọng quy đổi, xét miễn học học phần Anh văn 1 hoặc 1&2 trong Đơn xin xét miễn học các học phần Anh văn.

Ghi chú: Sau khi được quy đổi và xét miễn học các học phần Anh văn, sinh viên vẫn có thể đăng ký học cải thiện các học phần trên trong quá trình học tại Trường.

3. Thời hạn và phương thức nộp hồ sơ để được quy đổi, xét miễn học các học phần Anh văn

Sinh viên có nhu cầu được xét miễn học các học phần Anh văn 1, 2 **trước khi được xếp học các học phần bắt buộc Anh văn 1 và 2** thì làm hồ sơ đề nghị và gửi về Phòng KTĐBCL&TTGD để được xem xét giải quyết.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày **14/10/2022 – 31/10/2022** (Các hồ sơ nộp về Phòng KTĐBCL&TTGD sau thời gian trên sẽ không được giải quyết)

Hồ sơ gồm:

- Đơn xin xét miễn học các học phần Anh văn (**Phụ lục 3 đính kèm**);
- Bản sao chứng chỉ Anh văn (bản sao được công chứng hoặc chứng thực).

Phương thức nộp:

Sinh viên nộp trước hồ sơ (bản mềm) qua email: ktdbcl.ttgd@hcmunre.edu.vn và **bổ sung** hồ sơ (bản giấy) tại phòng B.104 (trong vòng 01 tháng kể từ ngày nộp qua mail).

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Toàn thể sinh viên Khóa 11 (để t/h);
- Các đơn vị Trường (để biết);
- Lưu: VT, P.KTĐBCL&TTGD.



Lê Hoàng Nghiêm

Phụ lục 1

BẢNG QUY ĐỔI CÁC LOẠI CHỨNG CHỈ TƯƠNG ĐƯƠNG SANG TOEIC

TOEIC	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL iBT	IELTS	Chứng chỉ Tiếng Anh theo khung NLNN 6 bậc
255-400	347-393	63-90	19-29	2.0-2.5	A1
	397-433	93-120	30-40	3.0-3.5	A2
405-600	437-473	123-150	41-52	4.0	B1
	477-510	153-180	53-64	4.5-5.0	B2
605-780	513-547	183-210	65-78	5.5-6.0	B2
	550-587	213-240	79-95	6.5-7.0	C1
785-990	590-677	243-300	96-120	7.5-9.0	C2
Top score	Top score	Top score	Top score	Top score	Top level
990	677	300	120	9.0	C2

Ghi chú:

- Trường hợp chứng chỉ A2 (CEFR/VSTEP) sẽ tương đương TOEIC 350
- Trường hợp chứng chỉ B1 (CEFR/VSTEP) sẽ tương đương TOEIC 450
- Trường hợp chứng chỉ B2 (CEFR/VSTEP) sẽ tương đương TOEIC 600-650

mk

Phụ lục 2

BẢNG QUY ĐỔI ĐIỂM TOEIC SANG ĐIỂM HỌC PHẦN ANH VĂN 1, 2

ĐIỂM TOEIC	Điểm học phần		GHI CHÚ	ĐIỂM TOEIC	Điểm học phần		GHI CHÚ
	Anh văn 1	Anh văn 2			Anh văn 1	Anh văn 2	
350	5.0	4.0	MIỄN HỌC ANH VĂN 1	400	8.0	5.0	MIỄN HỌC ANH VĂN 1 VÀ ANH VĂN 2
355	5.3	4.1		405	8.2	5.3	
360	5.5	4.2		410	8.4	5.5	
365	5.8	4.3		415	8.6	5.8	
370	6.0	4.4		420	8.8	6.0	
375	6.3	4.5		425	9.0	6.3	
380	6.5	4.6		430	9.2	6.5	
385	6.8	4.7		435	9.4	6.8	
390	7.0	4.8		440	9.6	7.0	
395	7.5	4.9		445	9.8	7.5	
			450	10	8.0		
			455	10	8.2		
			460	10	8.4		
			465	10	8.6		
			470	10	8.8		
			475	10	9.0		
			480	10	9.2		
			485	10	9.4		
			490	10	9.6		
			495	10	9.8		
			500	10	10		



M

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN QUY ĐỔI ĐIỂM HỌC PHẦN ANH VĂN

- Kính gửi:
- Ban giám hiệu Trường Đại học tài nguyên và Môi trường TP.HCM;
 - Phòng Khảo thí, Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục;
 - Phòng Đào tạo;
 - Khoa Khoa học đại cương.

Họ và tên sinh viên:.....
Ngày tháng năm sinh:..... Nơi sinh:.....
Mã số sinh viên:..... Lớp:.....
Chuyên ngành:..... Khóa:.....
Số điện thoại đi động:.....
Email:.....

Tôi viết đơn này kính đề nghị Phòng Khảo thí, Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục, Phòng Đào tạo, Khoa Khoa học đại cương và Ban Giám hiệu xem xét cho tôi được quy đổi điểm và được xét miễn học học phần:

Anh văn 1

Anh văn 2

Hồ sơ gửi kèm: Bản sao chứng chỉ..... (Điểm số:.....)

Tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định của Trường về việc quy đổi, xét miễn học các học phần Anh văn.

Kính xin Quý Thầy/Cô xem xét, giải quyết.

Trân trọng cảm ơn.

TP. Hồ Chí Minh, ngày..... tháng....năm 20....

Người làm đơn

